

*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2006*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về tín dụng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội về việc thực hiện thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khác trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thực hiện cơ chế tín dụng ưu đãi đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy như sau:

1. Ngân hàng Chính sách xã hội huy động vốn hoặc tiếp nhận vốn uỷ thác của ngân sách các tỉnh, thành phố để cho vay đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi tắt là các cơ sở) và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thí điểm "Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện" theo Nghị quyết số 16/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội.

2. Ngân sách các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được phê duyệt đề án thí điểm "Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện" thực hiện việc uỷ thác, cấp bù chênh lệch lãi suất và phí quản lý cho Ngân hàng Chính sách xã hội khi thực hiện cho vay đối với các cơ sở và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy.

**Điều 2.** Đối tượng được vay vốn bao gồm các hộ gia đình, cơ sở và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy thuộc đối tượng thực hiện đề án thí điểm Tổ chức quản lý dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

**Điều 3.** Đối tượng được vay vốn phải có đủ các điều kiện sau:

1. Có dự án, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, có khả năng trả nợ vay theo cam kết.

2. Dự án, phương án sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy. Mức độ sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy trong

tổng số lao động của dự án, phương án sản xuất kinh doanh do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quy định.

3. Dự án, phương án sản xuất kinh doanh phải có xác nhận về địa điểm thực hiện và sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

**Điều 4.** Vốn vay được sử dụng vào các việc sau:

1. Mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị, mở rộng nhà xưởng; phương tiện vận tải, phương tiện đánh bắt thủy hải sản, nhằm mở rộng, nâng cao năng lực sản xuất - kinh doanh.

2. Mua sắm nguyên liệu, giống cây trồng, vật nuôi, thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh.

**Điều 5.** Mức vốn cho vay:

1. Ngân hàng Chính sách xã hội xác định mức vốn cho vay trên cơ sở căn cứ nhu cầu vay vốn, khả năng hoàn trả vốn vay của đối tượng được vay vốn.

2. Mức vốn cho vay tối đa:

a) Đối tượng vay vốn là hộ gia đình, mức vay tối đa không quá 20 triệu đồng/hộ gia đình.

b) Đối tượng vay vốn là các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, mức vay tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

**Điều 6.** Lãi suất cho vay:

1. Lãi suất cho vay được áp dụng theo lãi suất cho vay hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.

**Điều 7.** Thời hạn cho vay, gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn:

1. Thời hạn cho vay căn cứ vào mục đích sử dụng vốn vay của đối tượng được vay vốn và thời hạn thu hồi vốn của phương án hoặc dự án sản xuất kinh doanh.

2. Trường hợp đối tượng được vay vốn chưa trả được nợ đúng kỳ hạn đã cam kết do nguyên nhân khách quan, được Ngân hàng Chính sách xã hội xem xét cho gia hạn nợ.

3. Trường hợp đối tượng được vay vốn sử dụng vốn vay sai mục đích, có khả năng trả khoản nợ đến hạn nhưng không trả thì chuyển nợ quá hạn.

4. Thời hạn cho vay, gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn do Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội quyết định.

**Điều 8.** Thẩm quyền quyết định trình tự, thủ tục và hồ sơ cho vay.

Căn cứ quy định tại Quyết định này, Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và hồ sơ cho vay bảo đảm đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện.

**Điều 9.** Rủi ro tín dụng và xử lý rủi ro

Trường hợp đối tượng được vay vốn gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan sẽ được xem xét xử lý theo quy định về xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Nguồn xử lý nợ bị rủi ro do ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bù đắp.

**Điều 10.** Trách nhiệm của các cơ quan:

1. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được phê duyệt đề án thí điểm "Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện" theo Nghị quyết số 16/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh, thành phố phù hợp với đề án thí điểm về tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Hàng năm căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn và khả năng bố trí ngân sách, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập kế hoạch cho vay các hộ gia đình, cơ sở và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch cấp bù chênh lệch lãi suất để giao Ngân hàng Chính sách xã hội triển khai thực hiện trong phạm vi kế hoạch đã được thông báo.

c) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn.

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện cho vay đối với các cơ sở và doanh nghiệp sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn.

**Điều 11. Tổ chức thực hiện:**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Học viện Hành chính quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, Ban Điều hành 112, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). A.

**THỦ TƯỚNG**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Tấn Dũng**